

Giáo dục hay xâm hại

Lời Tòa soạn: Cuốn sách “Giáo dục hay xâm hại – Nghiên cứu về trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em tại Việt Nam” được xuất bản năm 2007 gồm 161 trang. Cuốn sách này là kết quả nghiên cứu về bạo lực đối với trẻ em tại Việt Nam năm 2005 với sự tham gia của 499 trẻ em, gồm cả 20 trẻ em đường phố đóng vai trò những nghiên cứu viên và 306 người lớn. Nghiên cứu được thực hiện tại thành phố Hà Nội, tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Quảng Ngãi và thành phố Hồ Chí Minh. Các phương pháp thu thập thông tin chính được sử dụng trong nghiên cứu này là định tính, quan sát, cùng tham gia... Đặc biệt, nghiên cứu này nhấn mạnh tới sự tham gia của trẻ em với tư cách là một bên liên quan với quan điểm “lấy trẻ em làm trung tâm” – có nghĩa là các ý kiến và quan điểm của các em được phản ánh đầy đủ trong cả tiến trình nghiên cứu. Tòa soạn xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc.

Các nghiên cứu trong thời gian gần đây cho thấy trẻ em là những người cung cấp thông tin rất tốt. Tuy nhiên, trẻ em chưa có cơ hội thực sự để bày tỏ ý kiến hoặc nói về các vấn đề của mình một cách đầy đủ. Nghiên cứu về trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em tại Việt Nam năm 2005 có mục đích nhằm mang lại lợi ích cho trẻ em và thanh thiếu niên từ việc có cơ hội bày tỏ ý kiến và được lắng nghe về những điều có ảnh hưởng đến cuộc sống của các em. Các nhà nghiên cứu cho rằng để giải quyết vấn đề bạo lực đối với trẻ em, điều quan trọng là phải xây dựng được các biện pháp kỷ luật tích cực và khuyến khích sử dụng các biện pháp tích cực thông qua việc tuyên truyền cho cha mẹ, giáo viên và những người chăm sóc trẻ cũng như các cơ quan thi hành luật pháp.

Nghiên cứu này là một trong những dự án can thiệp trực tiếp về tình hình giáo dục trẻ em trong gia đình và nhà trường khi trẻ mắc lỗi, phương pháp và tiến trình thực hiện nghiên cứu là một trong những điểm mạnh giúp cho việc thành công khi thực hiện dự án.

Phương pháp nghiên cứu

Điểm đặc biệt của nghiên cứu này tiếp cận dựa trên cơ sở quyền trẻ em - lấy sự tham gia của trẻ em làm trung tâm và nghiên cứu về các hình thức đánh mắng trẻ em trên góc độ quyền chứ không đặt trên khía cạnh sức khỏe hay y tế. Nhóm nghiên cứu cố gắng lấy ý kiến của các em về các câu hỏi nghiên cứu nhằm giúp các em tham gia với tư cách là một bên liên quan. Các em được khuyến khích tự đưa ra đề xuất các câu

hỏi nghiên cứu nhằm tìm hiểu người lớn đã thực hiện các biện pháp kỷ luật và phạt trẻ như thế nào khi trẻ mắc lỗi và bản thân các em muốn được áp dụng các hình thức kỷ luật nào, qua đó, khuyến khích áp dụng các biện pháp kỷ luật tích cực đối với trẻ em.

Để thực hiện nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu thiết kế một quy trình nghiên cứu bao gồm: mục đích nghiên cứu, các câu hỏi nghiên cứu, chiến lược đạo đức và các công cụ nghiên cứu. Trong đó, công cụ nghiên cứu là một trong những bước giúp cho dự án này có phương pháp nghiên cứu mới mẻ và độc đáo. Sự đa dạng của các công cụ nghiên cứu, bao gồm cả làm việc theo nhóm và cá nhân giúp có được các câu trả lời cho cùng một câu hỏi, đồng thời cũng cho phép kiểm tra chéo các phát hiện khi áp dụng các phương pháp khác nhau và với các nhóm khác nhau. Các công cụ khác nhau giúp cho trẻ em có thể tham gia tốt hơn, có cơ hội bộc lộ bản thân nhiều hơn, ví dụ như dưới hình thức viết (bảng hỏi tương, hoàn chỉnh câu, điều tra thái độ); vẽ (vẽ các hình thức trừng phạt, lập bản đồ cơ thể) hoặc nói (thảo luận nhóm, xếp loại).

Nội dung nghiên cứu

Cuốn sách gồm 3 phần. Ngoài phần I - Giới thiệu nghiên cứu về trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em tại Việt Nam và Phần III - Kết luận và khuyến nghị, nội dung chính của cuốn sách gồm 4 chương thuộc phần II - Kết quả nghiên cứu. Chương I - Cơ sở lý luận và thực tiễn pháp lý liên quan đến chống bạo lực đối với trẻ em; Chương II - Bạo lực đối với trẻ em qua phân tích các tài liệu thứ cấp; Chương III - Thực trạng trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em; Chương IV - Nguyên nhân phạt trẻ và các hệ thống hỗ trợ.

Trong chương I, khái niệm về trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em được các nhà nghiên cứu tham khảo và sử dụng theo định nghĩa của Tổ chức Cứu trợ trẻ em. Theo đó, trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em là những hành vi gây ra đau đớn và tổn thương đến thân thể và tinh thần, bao gồm việc sử dụng vũ lực, lời nói hoặc các hành vi khác... Về mức độ, nghiên cứu này cũng phát hiện các trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em có mức độ thường xuyên. Có tới 94% trẻ em trong mẫu khảo sát cho rằng bị phạt tinh thần và thân thể tại nhà; 93% cho biết bị phạt tại trường và 82% cho biết các em phải chịu những hình phạt thân thể ở khắp mọi chỗ trên cơ thể. Bên cạnh đó, cơ sở pháp lý liên quan đến bạo lực đối với trẻ em cũng được trình bày trong nội dung của chương này. Cơ sở pháp lý liên quan đến bạo lực trẻ em gồm Công ước Liên hiệp quốc về Quyền trẻ em; một số điều về bạo lực tại Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999; một số điều về quyền và nghĩa vụ trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong Luật Hôn nhân và Gia đình Việt Nam năm 2000.

Tại chương II, bên cạnh việc trình bày những nội dung chính về bạo lực đối với trẻ em theo các nhóm chủ đề mà các nghiên cứu trước đây đã thực hiện, các nhà nghiên cứu còn cung cấp các số liệu cụ thể của một số nghiên cứu tiêu biểu. Nhóm nghiên cứu cho rằng, sự khác biệt lớn nhất được ghi lại trong nhiều nghiên cứu về xâm hại trẻ em và các hình thức phạt thân thể là khác biệt liên quan đến giới tính, cụ thể là các em trai thường là nạn nhân của các hình phạt sử dụng vũ lực trong khi các em gái thường bị chửi rủa và trách mắng.

Các nghiên cứu đều có cùng nhận định rằng quan niệm "yêu cho roi cho vọt" và coi đánh con cái là quyền của cha mẹ còn có ảnh hưởng rất mạnh đến nhận thức trong xã hội Việt Nam. Cụ thể, theo nghiên cứu của SCS và SIPEC (2005) có gần 80% người lớn được phỏng vấn cho rằng cần tránh không sử dụng trừng phạt thân thể và tinh thần mặc dù họ thừa nhận là họ vẫn đang sử dụng nó đối với con cái họ. Thái độ của trẻ em đối với các hình thức trừng phạt thân thể và tinh thần và những ảnh hưởng của các hình thức trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em cũng là những nội dung được nhiều nghiên cứu quan tâm. Việc xâm hại thể chất trẻ em có mối quan hệ với những vấn đề xã hội khác như tình trạng vô gia cư của thanh thiếu niên, các rối loạn về hành vi, tình trạng

phạm tội và nguy cơ tiếp tục bị xâm hại của thanh thiếu niên. Nhìn chung, bạo lực đối với trẻ em được các nghiên cứu trước đây đề cập với nhiều nội dung khác nhau nhưng hầu hết chưa có sự tham gia của trẻ em với tư cách là một bên liên quan và với vai trò của những người nghiên cứu.

Thực trạng về các trừng phạt thân thể và tinh thần trẻ em nêu ở chương III là một nội dung cơ bản của nghiên cứu này. Phân tích số liệu cho thấy có đến 94% trẻ em cho biết bị phạt về thân thể và tinh thần khi mắc lỗi ở nhà trong khi chỉ có 4% cho rằng nhận được lời khuyên từ cha mẹ (qua phương pháp vẽ). Tỷ lệ tương ứng đối với câu trả lời về những gì xảy ra khi trẻ mắc lỗi ở trường học. Nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng các hình phạt thân thể phổ biến là đánh bằng roi hoặc bằng tay (cấu, véo, tát) còn các hình phạt tinh thần phổ biến là mắng nhiếc (75% trẻ em nhớ lại là bị chửi mắng trong 3 ngày trước đây) và sỉ nhục (19% trẻ em nhớ lại là bị sỉ nhục trong 3 ngày trước đây). Với phương pháp nghiên cứu không ghi danh, kết quả phân tích số liệu còn phát hiện rằng mẹ thường là người phạt trẻ (đối với phương pháp điền câu "ở nhà em thường bị... phạt") thì có khoảng 75% bị mẹ phạt, 46% bị bố phạt, 6% do ông bà, 2% do anh chị em; đối với bài tập vẽ hình cũng cho kết quả tương tự; trong bài tập hồi tưởng thì có 50% cho biết bị mẹ quật bằng roi, 46% bị bố đánh, 13% bị ông bà đánh; đối với bài tập vẽ sơ đồ cơ thể, mẹ cũng là người được đề cập nhiều nhất với hình ảnh đánh vào mông).

Cảm xúc, suy nghĩ và mong muốn của trẻ trong và sau khi bị phạt là một trong những nội dung nghiên cứu quan trọng trong nghiên cứu này. Phân tích số liệu điều tra cho thấy, đa số các em thấy buồn (52%) và cảm thấy có lỗi (53%); 13% cảm thấy ân hận và 5% cảm thấy đau đớn. Hơn nữa, cũng có sự khác biệt tương đối giữa trẻ em trai và trẻ em gái về cảm nhận trong và sau khi bị trừng phạt tinh thần (tỷ lệ bé gái cảm thấy buồn cao hơn bé trai - 56% so với 42%). Số liệu điều tra còn cho thấy, có 26% trẻ mong muốn không bị phạt; 25% trẻ thấy mình có lỗi và mong được sửa lỗi; 18% mong cha mẹ hiểu mình hoặc bớt giận; 11% mong có ai đó để chia sẻ... Trong chương này, các thái độ khác nhau về hình phạt thân thể và tinh thần trẻ em cũng được điều tra để tìm hiểu về các hình thức người lớn phạt con cái và những biện bạch của người lớn về các hình thức mà họ đã từng sử dụng với con cái họ. Qua đó, nghiên cứu này còn cung cấp các phát hiện về sự khác biệt trong thái độ của người lớn (cha mẹ, giáo viên) và trẻ em về trừng phạt thân thể và tinh thần.

Nguyên nhân phạt trẻ và các hệ thống hỗ trợ là nội dung của chương IV. Những nguyên nhân phổ biến nhất khiến trẻ bị phạt ở trường cũng như ở nhà là hư hỗn; không ngoan ở trường, không làm bài tập ở nhà; phản đối/ không nghe lời người lớn; không làm việc nhà như yêu cầu của người lớn; đi chơi. Kết quả phân tích số liệu cho thấy các nguyên nhân bị phạt cũng có sự khác biệt tương đối giữa các nhóm trẻ em khác nhau, ví dụ như trẻ em dân tộc thiểu số ở nông thôn hay bị phạt vì không làm xong việc nhà theo yêu cầu trong khi trẻ em ở thành thị bị phạt chủ yếu do hư hỗn ở nhà và không nghe lời người lớn. Nghiên cứu này cũng chỉ ra rằng hầu như không có hệ thống hỗ trợ cho trẻ bị các trừng phạt thân thể và tinh thần, đặc biệt là ở nông thôn; ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh là nơi có nhiều dịch vụ tư vấn nhưng đa số trẻ không biết tìm đến những nơi hỗ trợ cho mình trong những trường hợp bị trừng phạt thân thể hoặc tinh thần.

Nghiên cứu này là một trong những can thiệp mang tính chiến lược của Cứu trợ Trẻ em khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương nhằm thúc đẩy tiến trình tiến tới xóa bỏ hình phạt thân thể và tinh thần trẻ em trong khu vực. Các nhà nghiên cứu hy vọng rằng với phương pháp tiếp cận độc đáo và tiến trình thực hiện cụ thể, nghiên cứu này sẽ góp phần tạo ra những chuẩn mực trong nghiên cứu về trẻ em, đặc biệt đối với nhóm trẻ dễ bị tổn thương hoặc đối với nhóm trẻ có các vấn đề nhạy cảm. ■

Việt Phương giới thiệu